SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 165/KH -THPTCBH

Ninh Bình, ngày 23 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Biên Hòa năm học 2026 - 2027

Căn cứ Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Quyết định 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở GDĐT ban hành Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-SGDĐT ngày 10/4/2026 của Sở GDĐT ban hành Quy định về công tác tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 1268/SGDĐT-QLCL ngày 21/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Trường THPT chuyên Biên Hòa xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- **Số lớp**: 10 lớp chuyên (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Nga).
- **Số học sinh:** 350 học sinh.

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Tuổi của học sinh dự tuyển bảo đảm theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học, THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT tại tỉnh Ninh Bình thì cha/mẹ hoặc người giám hộ làm đơn đề nghị và nộp về trường THPT có

nguyện vọng dự tuyển chậm nhất ngày 29/4/2026 để nhà trường lập danh sách và trình Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

2.2. Điều kiện dự tuyển

- Hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại tỉnh Ninh Bình;
- Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.
- Thí sinh đăng ký ĐKDT phải có kết quả học tập, rèn luyện cả năm học lớp 9 đạt từ Khá trở lên.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

4. Đăng ký dự tuyển: Thực hiện theo hình thức trực tuyến. Đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình thì đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT chuyên Biên Hoà - nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển. Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh được đăng ký Nguyện vọng chuyên (NVC) và Nguyện vọng không chuyên (NVKC), trong đó:

+ Nguyện vọng chuyên: Đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên. Riêng đối với thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Biên Hòa được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Nga thuộc trường này.

+ Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở GDĐT.

+ Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở GDĐT.

- ĐKDT vào các trường THPT công lập không chuyên và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi tuyển: Thí sinh chỉ ĐKDT theo Nguyện vọng không chuyên (quy định ở trên);
- Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT không chuyên vẫn có thể ĐKDT vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi ĐKDT thì thực hiện đăng ký Nguyện vọng không chuyên vào trường THPT đã được duyệt tuyển thẳng.

Ghi chú: Thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh (ngày 10,11,12/5/2026 theo hướng dẫn của Sở GDĐT)

5. Bài thi/môn thi, hình thức thi, nội dung thi

5.1. Bài thi/môn thi

- Môn thi: Thí sinh phải dự thi 3 bài thi môn chung và 1 bài thi môn chuyên

+ Môn chung: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (cùng đề thi với các trường THPT không chuyên).

+ Môn chuyên: Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên nào thi bài thi môn chuyên đó; riêng thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Nga thi đề chuyên Tiếng Anh (cùng đề với thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Anh)

5.2. Hình thức thi

- Các bài thi môn chung:

+ Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

+ Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

+ Môn Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

- Các bài thi chuyên:

+ Môn Tin học: Thi lập trình trên máy vi tính, ngôn ngữ lập trình là Free Pascal, C++ hoặc Python với các thuật toán dành cho học sinh cấp THCS;

+ Môn Ngoại ngữ: Tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan, có phần thi nói;

- Các môn còn lại: Thi theo hình thức tự luận.

5.3. Nội dung thi

Nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và theo cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1229/SGDĐT-QLCL ngày 20/10/2025 và Công văn số 20/TB-SGDĐT ngày 28/01/2026 của Sở GDĐT Ninh Bình.

6. Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ cắt túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
Ngày 22/5/2026	Chiều	- Từ 13 giờ 30 phút: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại hội đồng coi thi. - Từ 15 giờ 30 phút: Thí sinh đến phòng thi, làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có); cán bộ coi thi phổ biến Quy định, Lịch thi; Thí sinh dự thi vào lớp 10 chuyên Tin học bằng môn Tin học bốc thăm nhận máy vi tính, thử máy.				
Ngày 23/5/2026	Sáng	**Ngữ văn**	120 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	Chiều	**Ngoại ngữ**	60 phút	14 giờ 20 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 30 phút
Ngày 24/5/2026	Sáng	**Toán**	120 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	Chiều	**Thi kỹ năng nói môn chuyên Ngoại ngữ**	Từ 13 giờ 30 phút: Thời gian thi của mỗi thí sinh là 08 (tám) phút, trong đó 05 (năm) phút chuẩn bị, 03 (ba) phút tiếp theo trả lời và ghi âm.			
Ngày 25/5/2026	Sáng	**Thi các bài thi môn chuyên**	150 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	Chiều	**Dự phòng**				

7. Xét tuyển

7.1. Điểm xét tuyển ($ĐXT_C$)

$ĐXT_C$ = Tổng điểm các môn thi đã tính hệ số

7.2. Điều kiện xét trúng tuyển

Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ các bài thi theo quy định;
- Điểm của mỗi bài thi môn chung đều đạt từ **3,00** điểm trở lên;
- Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ **5,00** điểm trở lên. Riêng đối với lớp chuyên Tiếng Anh và Tiếng Nga: môn thi chuyên từ 5,0 điểm trở lên, trong đó phần thi kỹ năng nói phải đạt từ 0,5 điểm trở lên.

7.3. Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển vào lớp chuyên, lấy trúng tuyển theo $ĐXT_C$ từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên của từng trường chuyên.

Riêng đối với chuyên Tiếng Nga nguyên tắc xét tuyển như sau:

+ Bước 1: Xét theo $ĐXT_C$ từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 Tiếng Nga, thí sinh trúng tuyển phải có $ĐXT_C$ không thấp hơn 5,0 điểm so với điểm chuẩn trúng tuyển vào các lớp chuyên Tiếng Anh cùng trường.

+ Bước 2: Sau khi thực hiện xong bước 1, nếu chưa tuyển đủ chỉ tiêu thì tiếp tục xét tuyển nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Nga.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có $ĐXT_C$ bằng nhau thì tiếp tục lấy trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong Cuộc thi KHKT cấp quốc gia (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Tư); Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); có điểm bài thi môn chuyên cao hơn; có điểm trung bình cả năm của năm học lớp 9 đối với môn học là môn thi chuyên cao hơn.

8. Nộp hồ sơ xét trúng tuyển đối với thí sinh dự thi

8.1. Nộp hồ sơ xét trúng tuyển:

Sau khi Sở GDĐT công bố kết quả thi và điểm chuẩn, trường THPT chuyên Biên Hoà thực hiện việc công khai danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển trên phần mềm quản lý thi của Sở GDĐT và trên bảng tin của nhà trường để thí sinh được biết và thực hiện việc nộp hồ sơ xét trúng tuyển. Hồ sơ của thí sinh gồm:

- Bản chính học bạ THCS (đã được xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS);
- Bản sao có chứng thực Giấy khai sinh (trường THPT đối chiếu với Giấy khai sinh bản gốc để xác nhận thông tin);
- Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoặc bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh.

8.2. Thời gian nộp hồ sơ xét trúng tuyển: Theo thông báo của Sở GDĐT sau khi công bố kết quả thi và điểm chuẩn (chậm nhất ngày 08/6/2026).

8.3. Một số lưu ý đối với thí sinh

- Hồ sơ xét trúng tuyển của thí sinh được đựng trong 01 túi hồ sơ (do thí sinh tự chuẩn bị), bên ngoài ghi đầy đủ tên các loại giấy tờ có trong túi hồ sơ và số điện thoại liên hệ.

- Các bản sao có trong hồ sơ, thí sinh mang theo bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

- Sau thời điểm kết thúc việc nộp hồ sơ xét trúng tuyển mà thí sinh không nộp hồ sơ theo quy định thì coi như không có nguyện vọng học tại trường.

- Thí sinh phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để xảy ra sai lệch giữa thông tin đặng ký dự tuyển so với thông tin có trong hồ sơ xét trúng tuyển.

9. Thu hồ sơ và sơ duyệt hồ sơ dự kiến trúng tuyển

Sau khi Sở GDĐT công bố điểm thi và điểm chuẩn (chậm nhất ngày 08/6/2026), Hội đồng tuyển sinh nhà trường tiến hành thu hồ sơ của những thí sinh dự kiến trúng tuyển.

Dự kiến thu hồ sơ học sinh trúng tuyển: Chậm nhất 17h00 ngày 08/6/2026.

10. Tập trung sau trúng tuyển

- Thông báo kết quả tuyển sinh: Dự kiến ngày 08/6/2026 tại trường THPT chuyên Biên Hoà.

- Dự kiến 7 giờ 30 ngày 15/6/2026 (Thứ Hai): Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đến trường THPT chuyên Biên Hoà để nhận lớp, nhận GVCN.

11. Múc thu dịch vụ tuyển sinh, phúc khảo bài thi

11.1. Mức thu dịch vụ tuyển sinh: theo quy định của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

11.2. Phúc khảo bài thi

- Từ ngày 13/6/2026 đến ngày 15/6/2026: Nhà trường nhận đơn xin phúc khảo. *Lưu ý: HS nhận đơn theo mẫu* và nộp đơn phúc khảo *tại Văn phòng nhà trường.*

- Lệ phí phúc khảo: theo quy định của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 của trường THPT chuyên Biên Hoà năm học 2026-2027. Trong quá trình làm hồ sơ đăng ký dự thi, nếu có vướng mắc đề nghị CMHS, học sinh gặp lãnh đạo nhà trường và Hội đồng tuyển sinh của nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GD& ĐT (để b/c);
- CB, GV, NV (để t/h);
- Trường THCS (để p/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ

Nguyễn Thị Bích Hằng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN BIÊN HÒA

TRƯỜNG THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ

PHƯƠNG ÁN DẠY CÁC MÔN LỰA CHỌN, CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỚP 10 NĂM HỌC 2026 - 2027

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 165/KH-THPTCBH ngày 23/4/2026 của Trường THPT chuyên Biên Hoà)

TT	Lớp	Môn học bắt buộc và Hoạt động giáo dục bắt buộc								Môn học lựa chọn							Các chuyên đề học tập								Ghi chú
		Toán	Ngữ văn	NN 1	GDTC	GDQP&AN	GD địa phương	HĐTN	Lịch sử	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Địa lí	GDKT &PL	Tin học	Công nghệ	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	
1	**10 chuyên Toán**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí	Hóa học	Sinh học			Tin học		Toán	Vật lí	Hóa học						
2	**10 chuyên Vật lí**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí	Hóa học	Sinh học			Tin học		Toán	Vật lí	Hóa học						
3	**10 chuyên Hóa học**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí	Hóa học	Sinh học			Tin học		Toán	Vật lí	Hóa học						
4	**10 chuyên Sinh học**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí	Hóa học	Sinh học			Tin học		Toán		Hóa học	Sinh học					
5	**10 chuyên Tin học**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí	Hóa học	Sinh học			Tin học		Toán	Vật lí			Tin học				
6	**10 chuyên Ngữ văn**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử		Hóa học	Sinh học	Địa lí			Công nghệ	Toán					Ngữ văn		Địa lí	
7	**10 chuyên Lịch sử**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử		Hóa học	Sinh học	Địa lí			Công nghệ						Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	
8	**10 chuyên Địa lí**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử		Hóa học	Sinh học	Địa lí			Công nghệ	Toán					Ngữ văn		Địa lí	
9	**10 chuyên Tiếng Anh**	Toán	Ngữ văn	T.Anh	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí			Địa lí		Tin học	Công nghệ	Toán					Ngữ văn		Địa lí	
10	**10 chuyên Tiếng Nga**	Toán	Ngữ văn	Tiếng Nga	GDTC	QP&AN	GDĐP	HĐTN	Lịch sử	Vật lí			Địa lí		Tin học	Công nghệ	Toán					Ngữ văn		Địa lí	Môn tự chọn NN2-Tiếng Anh